

Số: /QĐ-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 của Sở Nội vụ

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 20/2008/NĐ-CP ngày 14/02/2008 của Chính phủ về tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ các Quyết định số 20/2022/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ;

Căn cứ Quyết định số 440/QĐ-UBND ngày 28/02/2023 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2023;

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Hà Tĩnh năm 2023 (ban hành kèm theo Quyết định số 2629/QĐ-UBND ngày 23/12/2022 của UBND tỉnh);

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 của Sở Nội vụ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động thực hiện Kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, người dân và doanh nghiệp về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 của Sở Nội vụ và tại đơn vị; đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại đơn vị theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017, Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ; phối hợp thực hiện báo cáo công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Thông tư số 01/2020/TT-VPCP ngày 21/10/2020 của Văn phòng Chính phủ, kịp thời báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Văn phòng Sở: Theo dõi, đôn đốc, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác kiểm tra việc thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định.; chủ trì tham mưu xây dựng báo cáo công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông báo cáo UBND tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Tham mưu kinh phí bảo đảm thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở và các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC**Lê Minh Đạo**

**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
VÀ THỰC HIỆN CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG NĂM 2023**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-SNV ngày tháng 3 năm 2023 của Sở Nội vụ)

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|----------|--|----------------|------------------------|-------------------------|-----------------------------|
| I | Công tác chỉ đạo điều hành kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông | | | | |
| 1 | Tham mưu xây dựng Kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Kế hoạch được ban hành. | Tháng 03 năm 2023 |
| 2 | Hướng dẫn, đôn đốc các phòng, đơn vị thực hiện công tác kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Kế hoạch. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Các văn bản chỉ đạo. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 3 | Rà soát, tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Các văn bản chỉ đạo. | Thường xuyên trong năm 2023 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|------------|---|---|--|---|-----------------------------|
| 4 | Làm việc với các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC và các đơn vị liên quan: nâng cao chất lượng giải quyết TTHC, tăng cường sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua cổng DVC Quốc gia, sử dụng BCCI và thực hiện số hóa trong giải quyết TTHC của Sở Nội vụ. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Kết luận; các văn bản chỉ đạo. | Tháng 3, tháng 4 năm 2023 |
| II | Đánh giá tác động TTHC | | | | |
| 1 | Thực hiện quy trình đánh giá tác động đối với các dự thảo văn bản QPPL có quy định về TTHC được giao chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh ban hành theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản QPPL năm 2020 | Các phòng, ban được giao chủ trì tham mưu | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Biểu đánh giá tác động đối với các quy định về TTHC trong dự thảo văn bản QPPL theo Biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Phối hợp đánh giá, cho ý kiến về TTHC được quy định trong các văn bản QPPL do các cơ quan, đơn vị khác ban hành khi được yêu cầu | Các phòng, ban được giao chủ trì tham mưu | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn bản cho ý kiến | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 3 | Thực hiện việc thẩm định văn bản QPPL có thủ tục hành chính theo đúng quy định (do Sở Tư pháp thẩm định) | Các phòng, ban, đơn vị được giao chủ trì tham mưu | Sở Tư pháp; Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở, các đơn vị liên quan | Tờ trình thẩm định | Thường xuyên trong năm 2023 |
| III | Rà soát, đánh giá TTHC | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|--|--|---|------------------------------|
| 1 | Nghiên cứu, lựa chọn, xây dựng Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trọng tâm năm 2023 (ban hành kế hoạch riêng hoặc lồng ghép trong kế hoạch hoạt động kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông) | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Các phòng, ban, đơn vị xây dựng kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC gửi Văn phòng trước ngày 25/3/2023 (Có biểu chi tiết các TTHC đưa vào rà soát, đánh giá). Văn phòng tổng hợp, tham mưu xây dựng kế hoạch rà soát của Sở Nội vụ trước ngày 30/3/2023. | Tháng 3 năm 2023 |
| 2 | Triển khai thực hiện kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC đã ban hành | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Các TTHC được đề xuất cắt giảm tối thiểu 10% số quy định và cắt giảm tối thiểu 10% chi phí tuân thủ. | Tháng 3 đến tháng 7 năm 2023 |
| 3 | Phân loại kết quả rà soát, đánh giá TTHC, xây dựng báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC, trình lãnh đạo cơ quan, đơn vị, phê duyệt gửi Sở | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Báo cáo phương án đơn giản hóa TTHC | Tháng 7 năm 2023 |
| 4 | Tổng hợp kết quả rà soát, đánh giá TTHC do các phòng, ban, đơn vị gửi về. Tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC (nếu có). | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Tờ trình, dự thảo Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC; gửi UBND tỉnh. | Tháng 8, năm 2023 |
| IV | Công bố, công khai TTHC, kiểm soát chất lượng TTHC và cập nhật TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. | | | | |
| 1 | Xây dựng dự thảo, trình UBND tỉnh Quyết định công bố Danh mục, quy trình nội bộ các TTHC do Bộ Nội vụ | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn phòng | Tờ trình đề nghị công bố Danh mục, quy trình nội bộ giải quyết TTHC. | Thường xuyên trong năm 2023 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|----|---|---|--|---|--|
| | công bố sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ. | | | Phát hiện các TTHC chưa công bố hoặc có sự khác biệt giữa nội dung công bố với văn bản pháp luật quy định về TTHC, kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền công bố sửa đổi, bổ sung. | |
| 2 | Thống kê, tham mưu dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ, trình UBND tỉnh theo Kế hoạch số 524/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 01/KH-SNV ngày 17/01/2023 của Sở Nội vụ. | Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Văn phòng | <ul style="list-style-type: none"> - Rà soát các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước, TTHC nội bộ Sở. - Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ | Công bố danh mục trước ngày 01/4/2023 theo Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ của Sở |
| 3 | Trình thẩm tra, soát xét đối với các dự thảo Quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Tờ trình thẩm tra, soát xét đối với các dự thảo Quyết định công bố Danh mục và Quy trình nội bộ TTHC. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 4 | Trình thẩm tra, soát xét đối với các dự thảo Quyết định công bố TTHC nội bộ | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Tờ trình, dự thảo Quyết định công bố | Theo Kế hoạch 01/KH-SNV về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ của Sở Nội vụ |
| 5 | Trình công bố TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ sau khi Bộ Nội vụ công bố TTHC liên quan | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Tờ trình, Dự thảo Quyết định công bố | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 6 | Cập nhật hồ sơ, công khai TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC. | Các phòng, ban, đơn vị được giao | Văn phòng, chuyên trách | Nhập hồ sơ, công khai TTHC lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về | Thường xuyên trong năm 2023 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|---|--|---|-----------------------------|
| | | giải quyết TTHC | CNTT | TTHC. | |
| 7 | Tổ chức niêm yết, công khai TTHC. | Văn phòng Sở; Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Tổ chức thực hiện niêm yết, công khai các TTHC tại trụ sở Sở Nội vụ, Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh; cổng thông tin điện tử của Sở; trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| V | Kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện TTHC | | | | |
| 1 | Phối hợp làm việc Tổ công tác thực hiện kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử và ý kiến chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Thực hiện theo kế hoạch của UBND tỉnh hoặc đột xuất của Tổ công tác. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Kiểm tra công tác kiểm soát TTHC tại các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Thực hiện theo Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023 hoặc lập tổ kiểm tra về TTHC. Báo cáo kết quả kiểm tra công tác kiểm soát TTHC | Quý II, III |
| 3 | Các phòng, ban, đơn vị tự kiểm tra tại đơn vị mình | Các phòng, ban, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở | Các tổ chức, cá nhân được kiểm tra | Báo cáo kết quả kiểm tra công tác kiểm soát TTHC gửi Sở (qua Văn phòng) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh | Thường xuyên |
| VI | Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-------------|--|-----------------------------------|----------------------------------|--|-----------------------------|
| 1 | Tổ chức việc tiếp nhận, phân loại và chuyển phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính do UBND tỉnh gửi trên Hệ thống Cổng dịch vụ công hoặc tự tiếp nhận của cá nhân, tổ chức. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Phân loại, chuyển phản ánh, kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền xử lý; đôn đốc, kiểm tra và kịp thời báo cáo Giám đốc Sở, tham mưu UBND tỉnh xử lý phản ánh, kiến nghị. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính theo quy định tại Quyết định số 53/2021/QĐ-UBND ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh. | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Văn phòng | Báo cáo kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị gửi đối tượng phản ánh, kiến nghị và công khai trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Chính phủ. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| VII | Thông tin, tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC | | | | |
| 1 | Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC; tăng cường xây dựng và tuyên truyền các tin bài, phóng sự về công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh và của Sở Nội vụ. | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Xây dựng các chuyên mục, phóng sự, bài viết tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC; đặt các bảng pano, áp phích có nội dung tuyên truyền về công tác kiểm soát TTHC tại một số địa điểm phù hợp | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Cập nhật các tin, bài tuyên truyền có liên quan đến công tác kiểm soát TTHC lên Cổng thông tin Sở Nội vụ | Văn phòng; Ban Biên tập Cổng TTĐT | Các phòng, ban, đơn vị | Tin, bài được cập nhật lên Cổng thông tin điện tử | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 3 | Phổ biến, quán triệt về kiểm soát TTHC thông qua các hội nghị, ứng dụng nội bộ | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị | Thông tin; văn bản | Thường xuyên trong năm 2023 |
| VIII | Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC | | | | |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|----|---|--|--|---|-----------------------------|
| 1 | Thực hiện tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC tại Bộ phận Một cửa đối với TTHC đủ điều kiện theo Điều 6 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP | Nhân viên Bru điện tại Trung tâm HCC tỉnh; công chức, viên chức tại các phòng, ban, đơn vị | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Số hồ sơ được luân chuyển bằng phương thức điện tử. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của sở đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80% số hồ sơ tiếp nhận | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Văn phòng | Các hồ sơ TTHC được số hóa trên Hệ thống dịch vụ công. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 3 | Trên cơ sở Quy trình nội bộ TTHC đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố, thực hiện cập nhật quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Cổng thông tin DVC (phần mềm Một cửa điện tử). | Văn phòng; chuyên trách CNTT | Các phòng, ban, đơn vị được giao giải quyết TTHC | Quy trình điện tử giải quyết TTHC được cập nhật trên Cổng thông tin DVC chậm nhất sau 03 ngày kể từ ngày Quyết định ban hành TTHC được công bố. | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 4 | Thực hiện các nhiệm vụ của Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 của tỉnh được giao tại Kế hoạch số 43/QĐUBND ngày 24/02/2022 của UBND tỉnh | Văn phòng; cá nhân liên quan | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả theo quy định của UBND tỉnh tại Kế hoạch số 43/QĐ-UBND ngày 24/02/2022 | Thường xuyên trong năm 2023 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|--|--------------------------------|----------------------------------|---|-----------------------------|
| 5 | Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06/10/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách TTHC và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo điều hành phục vụ người dân và doanh nghiệp | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 6 | Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 223/KH-UBND ngày 30/6/2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 7 | 100% TTHC đủ điều kiện được thực hiện dịch vụ công (DVC) trực tuyến toàn trình, trong đó tối thiểu 80% DVC trực tuyến được cập nhật lên cơ sở dữ liệu TTHC và công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia; 80% DVC trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ trực tuyến; 60% hồ sơ TTHC thuộc danh mục dịch vụ công trực tuyến toàn trình được tiếp nhận và thụ lý trực tuyến | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Rà soát các TTHC có đủ điều kiện được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình | Trong năm 2023 |
| 8 | Tối thiểu 70% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2023 |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|--------------------------------|--------------------------------|---|--|
| | tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ | | | | |
| 9 | Tối thiểu 50% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến, trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 40% trở lên | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Báo cáo kết quả thực hiện | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 10 | Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt từ 85% trở lên | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng | Văn bản xin lỗi vì để chậm giải quyết TTHC (nếu có). | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 11 | Phối hợp tổng kết Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh; | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Báo cáo | Theo Kế hoạch của tỉnh |
| 12 | Tham dự các lớp tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC do UBND tỉnh tổ chức | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Các lớp tập huấn. | Theo Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh |
| IX | Chế độ thông tin, báo cáo | | | | |
| 1 | Báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử (bao gồm báo cáo trên hệ Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ). | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh | Thường xuyên trong năm 2023 |
| 2 | Tổng hợp, báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện công tác kiểm soát TTHC, cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị có TTHC | Văn phòng tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (báo cáo Quý I, II, III, cả năm) | Theo quy định tại Thông tư 01/2020/TT-VPCP |

| TT | Nội dung công việc | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Dự kiến sản phẩm | Thời gian thực hiện |
|-----------|---|-----------------------|----------------------------------|-------------------------|----------------------------|
| 3 | Báo cáo đột xuất, chuyên đề theo yêu cầu của cơ quan cấp trên | Văn phòng | Các phòng, ban, đơn vị liên quan | Báo cáo | Trong năm 2023 |

SỞ NỘI VỤ